

Bản án số: **50/2021/HS-ST**
Ngày 02-3-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thành;
2. Bà Trịnh Thị Phương Châm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Sơn Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Thanh H, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 48, tầng 5, chung cư số 14 đường Tôn Thất Đạm, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bảo vệ; Số CMND: 024127979; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn K và bà Nguyễn Thị Thu V; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 13/10/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Thanh H và Mẫn (không rõ lai lịch) là bạn bè quen biết ngoài xã hội; do Mẫn hay nhờ mua ma túy đá nên H nảy sinh ý định mua ma túy về phân nhỏ bán cho Mẫn để hưởng lợi. Vào khoảng tháng

8/2020, H mua ma túy của đối tượng tên Tý (không rõ lai lịch) một gói ma túy giá 500.000 đồng, mang về nhà dùng cân điện tử chia thành 02 gói, lần lượt bán cho Mẫn với giá 300.000 đồng/gói, hưởng lợi tổng cộng 100.000 đồng. Tháng 9/2020, H mua một gói ma túy đá giá 2.000.000 đồng chờ Mẫn liên lạc mua nhưng không thấy nên cất trong tủ tại phòng riêng. Đến ngày 13/10/2020, Mẫn liên lạc H để mua 01 gói ma túy đá giá 300.000 đồng, do không nhớ còn cất giữ gói ma túy trong tủ nên H đến gặp Tý mua 01 gói ma túy giá 500.000 đồng, mang về chia thành 02 gói, 01 gói cất trong hộp gỗ tại phòng riêng chờ lần sau bán cho Mẫn, 01 gói cất trong túi quần phía trước, bên phải H đang mặc đi bán cho Mẫn.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/10/2020, H đứng trước chung cư số 14 Tôn Thất Đạm, phường N, Quận M để đi giao ma túy cho Mẫn thì bị anh Nguyễn Mạnh Cường (Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 1) và anh Võ Anh Phương (Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành Phố Hồ Chí Minh) phát hiện H có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước, bên phải H đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (H khai là ma túy) nên anh Cường cùng anh Phương đã giao H và vật chứng nêu trên cho Công an phường N, Quận M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý (Bút lục 17-35).

Ngày 14/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 1 khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại phòng 48, tầng 5, chung cư số 14 Tôn Thất Đạm, phường N, Quận M phát hiện 01 hộp gỗ đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 cân điện tử và một số gói nylon, 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 túi nylon màu đen bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Bút lục 58, 59).

Theo bản Kết luận giám định số 1806/KLGD-H ngày 21/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Thanh H và hình dấu Công an phường N, Quận M là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3775 gam, loại Methamphetamine (Bút lục 44).

Theo bản Kết luận giám định số 1807/KLGD-H ngày 21/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, 03 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Võ Thanh H và hình dấu Công an phường N, Quận M, bên trong có:

- Gói 01: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3036 gam, loại Methamphetamine;

- Gói 02: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 6,5156 gam, loại Methamphetamine;
- Gói 03: có khối lượng 2,8148 gam, không tìm thấy ma túy (Bút lục 48).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Võ Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của H phù hợp với các tài liệu chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu thập được (Bút lục 68-89).

Đối với đối tượng tên Tý là người bán ma túy cho H, quá trình điều tra chưa truy tìm, xác định được lai lịch nên chưa xử lý, khi nào có đủ cơ sở sẽ xử lý sau. Về hành vi H mua bán ma túy nhiều lần cho Mẫn, do chưa xác định được lai lịch của Mẫn nên ngoài lời khai của H không còn chứng cứ, tài liệu nào chứng minh nên không đủ cơ sở xử lý H phạm tội nhiều lần.

Vật chứng vụ án:

- Vật chứng là ma túy: 04 gói niêm phong bên trong có 7,1967 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 2,8148 gam tinh thể không màu, không tìm thấy ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số imei1: 868618039471644; số imei2: 868618039471651; 01 hộp bằng gỗ, 01 cân điện tử, một số gói nylon, túi nylon màu đen. Hiện tất cả vật chứng đang nhập kho Công an Quận 1 (Bút lục 52, 53).

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSQ1 ngày 18 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Võ Thanh Hoà về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, nêu ý kiến kết luận như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hoà như nội dung bản cáo trạng. Việc xét hỏi tại phiên tòa đối với bị cáo đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Đề nghị áp dụng điểm i Khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt Võ Thanh Hoà từ 08 năm đến 09 năm tù và áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 20.000.000 đồng nộp sung công quỹ nhà nước. Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Võ Thanh Hoà tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu và chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định số 1806/KLGĐ – H ngày 21/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/10/2020, tại trước chung cư số 14 Tôn Thất Đạm, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, Võ Thanh H đã có hành vi cất giữ 0,3775 gam ma túy loại Methamphetamine và tại phòng 48, tầng 5, chung cư số 14 đường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh cất giữ 6,8192 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán cho đối tượng nghiện ma túy để hưởng lợi. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Chỉ vì lợi nhuận, bị cáo đã bất chấp, coi thường luật pháp nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, phạm tội lần đầu do đó phần lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội và tạo cơ hội cho bị cáo để sửa chữa sai lầm.

[4] Đối với việc thu lợi bất chính, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo khai nếu như tối ngày 13/10/2020 bị cáo bán thành công gói ma túy cho đối tượng tên Mẫn thì bị cáo hưởng lợi được 100.000 đồng, tuy nhiên Mẫn chưa nhận được ma túy thì bị cáo bị bắt do đó không buộc bị cáo nộp tiền thu lợi bất chính.

[5] Áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo số tiền 20.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

[6] Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ đối tượng tên Tý là đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, khi nào đủ cơ sở xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Thu giữ của bị cáo gồm 01 điện thoại di động hiệu Redmi, quá trình điều tra, truy tố và xét xử đủ cơ sở xác định vật chứng trên có liên quan đến vụ án nên tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với 01 hộp bằng gỗ, 01 cân điện tử, 01 túi nylon màu đen, một số túi nylon và số ma túy còn lại sau giám định tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm i Khoản 2, Khoản 5 Điều 251, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Võ Thanh H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2020, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 02/3/2021.

Phạt tiền bị cáo Võ Thanh H số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei1: 868618039471644, số Imei2: 868618039471651. Tịch thu tiêu hủy 01 hộp bằng gỗ, 01 cân điện tử, 01 túi nylon màu đen, một số túi nylon, 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh Điềm, Vũ Thị Ánh Tuyết, ghi vụ số 1806/20, 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh Điềm, Vũ Thị Ánh Tuyết, ghi vụ số 1807/20 gói 1, 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh Điềm, Vũ Thị Ánh Tuyết, ghi vụ số 1807/20 gói 2 và 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh Điềm, Vũ Thị Ánh Tuyết, ghi vụ số 1807/20 gói 3 (theo Phiếu nhập

kho vật chứng số 233/20-PNK ngày 28/10/2020 và Phiếu nhập kho vật chứng số 251/20-PNK ngày 03/11/2020 của Công an Quận 1)

- Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Nhật Minh

